

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả xác định trước mã số**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/ 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 8/6/2022 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 02-23/ĐK-HQ ngày 30/01/2023 của Công ty TNHH SCHIPPERS Việt Nam, mã số thuế: 0110109313;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

**1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:**

Tên thương mại: **MS TOPFOAM LC ACID**

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: MS TopFoam LC Acid rất hiệu quả để loại bỏ sắt, vôi và mangan và các chất ô nhiễm khác như cặn nước tiểu. MS TopFoam LC Acid có chứa 2 axit mạnh có tác dụng hiệp đồng với nhau. MS TopFoam LC Acid đặc biệt hiệu quả đối với các chất bẩn lâu ngày vì nó có khả năng bám dính mạnh mẽ. Làm sạch sâu đạt được thông qua sự kết hợp với các tác nhân làm ướt bề mặt.

MS TopFoam LC Acid được phát triển cho chăn nuôi lợn, gia súc và gia cầm. MS TopFoam LC Acid phù hợp để làm sạch khu vực vắt sữa, bể

|   |                               |
|---|-------------------------------|
| mặt ô nhiễm sắt, vôi và các phương tiện vận chuyển. |                               |
| Ký, mã hiệu, chủng loại:<br>2505215                 | Nhà sản xuất: SLS Lommel B.V. |

**2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:** Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Hoạt chất chính:

+ Nitric acid: 7.2-8.8%

+ Phosphoric acid: 25.2-30.8%

Phụ gia: fattyalcohol C9 -11, ethoxylated (chất hoạt động bề mặt); Cl 2-CI 4 quaternary ammonium compounds (chất hoạt động bề mặt); nước (dung môi).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

MS TopFoam LC Acid thích hợp cho các vật liệu thông thường và chất bẩn trong chuồng trại chăn nuôi.

Cách sử dụng: Đầu tiên loại bỏ các chất bẩn thô bằng máy áp lực cao. Sau đó xịt MS TopFoam LC Acid (2-5L/100L nước), sử dụng Greenline apparatus hoặc các súng xịt khác. Thời gian tiếp xúc từ 15 phút đến tối đa 60 phút. Trong trường hợp quá bẩn, sử dụng nồng độ tối đa 10%. Không để sản phẩm khô trên bề mặt. Rửa lại với nước sạch bằng máy áp lực cao.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

| Tên hoạt chất                           | CAS number   | Chức năng                       | Hàm lượng   |
|---|--------------|---------------------------------|-------------|
| Nước                                    | 7732-18-5    | Dung môi                        | 50.4-61.6 % |
| Nitric acid                             | 7697-37-2    | Hoạt chất chính                 | 7.2-8.8 %   |
| Phosphoric acid                         | 7664-38-2    | Hoạt chất chính                 | 25.2-30.8 % |
| fattyalcohol C9 -11, ethoxylated        | 68439-46-3   | Chất hoạt động bề mặt non-ionic | 3.6-4.4 %   |
| Cl 2-CI 4 quaternary ammonium compounds | 1554325-20-0 | Chất hoạt động bề mặt cationic  | 3.6-4.4 %   |
| <b>TỔNG</b>                             |              |                                 | <b>100%</b> |

- Thông số kỹ thuật: Sức căng bề mặt dung dịch 0,5%:  $28,60 \pm 0,02$  mN/m; Dạng lỏng, can 20kg.

- Quy trình sản xuất:

Phosphoric acid + Fatty alcohol C9 -11,ethoxylated + Nitric acid + Quaternary C12-C14 Alkylmethylamine ethoxylate + Dung môi → Trộn → MS TopFoam LC Acid

- Công dụng theo thiết kế: MS TopFoam LC Acid rất hiệu quả để loại bỏ sắt, vôi và

mangan và các chất ô nhiễm khác như cặn nước tiểu. MS TopFoam LC Acid có chứa 2 axit mạnh có tác dụng hiệp đồng với nhau. MS TopFoam LC Acid đặc biệt hiệu quả đối với các chất bẩn lâu ngày vì nó có khả năng bám dính mạnh mẽ. Làm sạch sâu đạt được khi kết hợp làm ẩm bề mặt. MS TopFoam LC Acid được phát triển cho chăn nuôi lợn, gia súc và gia cầm. MS TopFoam LC Acid phù hợp để làm sạch khu vực vắt sữa, bề mặt ô nhiễm sắt, vôi và các phương tiện vận chuyển.

**3. Kết quả xác định trước mã số:** Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: **MS TOPFOAM LC ACID**

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Hoạt chất chính:

+ Nitric acid: 7.2-8.8%

+ Phosphoric acid: 25.2-30.8%

Phụ gia: fattyalcohol C9 -11, ethoxylated (chất hoạt động bề mặt); Cl 2-CI 4 quaternary ammonium compounds (chất hoạt động bề mặt); nước (dung môi).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

MS TopFoam LC Acid thích hợp cho các vật liệu thông thường và chất bẩn trong chuồng trại chăn nuôi.

Cách sử dụng: Đầu tiên loại bỏ các chất bẩn thô bằng máy áp lực cao. Sau đó xịt MS TopFoam LC Acid (2-5L/100L nước), sử dụng Greenline apparatus hoặc các súng xịt khác. Thời gian tiếp xúc từ 15 phút đến tối đa 60 phút. Trong trường hợp quá bẩn, sử dụng nồng độ tối đa 10%. Không để sản phẩm khô trên bề mặt. Rửa lại với nước sạch bằng máy áp lực cao.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

| Tên hoạt chất                           | CAS number   | Chức năng                       | Hàm lượng   |
|---|--------------|---------------------------------|-------------|
| Nước                                    | 7732-18-5    | Dung môi                        | 50.4-61.6 % |
| Nitric acid                             | 7697-37-2    | Hoạt chất chính                 | 7.2-8.8 %   |
| Phosphoric acid                         | 7664-38-2    | Hoạt chất chính                 | 25.2-30.8 % |
| fattyalcohol C9 -11, ethoxylated        | 68439-46-3   | Chất hoạt động bề mặt non-ionic | 3.6-4.4 %   |
| Cl 2-CI 4 quaternary ammonium compounds | 1554325-20-0 | Chất hoạt động bề mặt cationic  | 3.6-4.4 %   |
| <b>TỔNG</b>                             |              |                                 | <b>100%</b> |

- Thông số kỹ thuật: : Sức căng bề mặt dung dịch 0,5%:  $28,60 \pm 0,02$  mN/m; Dạng lỏng, can 20kg.

- Quy trình sản xuất:

Phosphoric acid + Fatty alcohol C9 -11,ethoxylated + Nitric acid + Quaternary C12-C14 Alkylmethylamine ethoxylate + Dung môi → Trộn → MS TopFoam LC Acid

- Công dụng theo thiết kế: MS TopFoam LC Acid rất hiệu quả để loại bỏ sắt, vôi và mangan và các chất ô nhiễm khác như cặn nước tiểu. MS TopFoam LC Acid có chứa 2 axit mạnh có tác dụng hiệp đồng với nhau. MS TopFoam LC Acid đặc biệt hiệu quả đối với các chất bẩn lâu ngày vì nó có khả năng bám dính mạnh mẽ. Làm sạch sâu đạt được khi kết hợp làm ẩm bề mặt. MS TopFoam LC Acid được phát triển cho chăn nuôi lợn, gia súc và gia cầm. MS TopFoam LC Acid phù hợp để làm sạch khu vực vắt sữa, bề mặt ô nhiễm sắt, vôi và các phương tiện vận chuyển.

|                                  |                               |
|----------------------------------|-------------------------------|
| Ký, mã hiệu, chủng loại: 2505215 | Nhà sản xuất: SLS Lommel B.V. |
|----------------------------------|-------------------------------|

thuộc nhóm **34.02** “*Chất hữu cơ hoạt động bề mặt (trừ xà phòng); các chế phẩm hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa (kể cả các chế phẩm dùng để giặt, rửa phụ trợ) và các chế phẩm làm sạch, có hoặc không chứa xà phòng, trừ các loại thuộc nhóm 34.01.*”, phân nhóm **3402.50** “- *Chế phẩm đã đóng gói để bán lẻ;*”, phân nhóm “- - *Dạng lỏng;*”, mã số **3402.50.19** “- - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH SCHIPPERS Việt Nam biết và thực hiện./. *Hu*

**Nơi nhận:** ✓

- Công ty TNHH SCHIPPERS Việt Nam (Phòng 201, Tầng 2, số 118 ngõ 203 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội);
- Các cục HQ tinh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Uyên (3b). *LPT*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Việt Cường**

\* *Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi để nghị xác định trước mã số.*